

Tân Hồng, ngày 23 tháng 9 năm 2024

Số: 112/2024/QĐST-
HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Hà Thị N**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Bị đơn: **Huỳnh Nhựt P**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 và 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hà Thị N** và anh **Huỳnh Nhựt P**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Hà Thị N** và anh **Huỳnh Nhựt P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Hà Thị N** và anh **Huỳnh Nhựt P** thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung tên **Huỳnh Trọng N1**, sinh ngày 13-4-2018 và **Huỳnh Phát N2**, sinh ngày 31-5-2024 cho chị **Hà Thị N** tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh **Huỳnh Nhựt P** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị **Hà Thị**

N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Huỳnh Nhựt P** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp anh **Huỳnh Nhựt P** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị **Hà Thị N** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **Huỳnh Nhựt P**.

Về cấp dưỡng: Anh **Huỳnh Nhựt P** đồng ý thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung với số tiền là 2.500.000đồng/tháng/mỗi con. Thời gian cấp dưỡng từ ngày hòa giải (13-9-2024) cho đến khi cháu **Trọng N1** và cháu **Phát N2** đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

Chị **Hà Thị N** đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000đồng là chị **N** đồng ý nộp và 75.000đồng là chị **N** tự nguyện nộp thay cho anh **P**). Anh **P** thống nhất nộp 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm nhưng chị **N** tự nguyện nộp thay cho anh **P**. tổng cộng chị **N** nộp 300.000đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số: 0010231 ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy chị **N** đã nộp đủ tiền án phí.

Anh **Huỳnh Nhựt P** không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS H. T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Hương